TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Quảng Yên, ngày 25 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 07/2025/TLDS-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1983; nơi thường trú: tổ 31, khu 5, phường Tr, thành phố U (nay là phường V), tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: anh Hoàng Q , sinh năm 1977; nơi thường trú: tổ 31, khu 5, phường Tr, thành phố U (nay là phường V), tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sự dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Q .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Q có 02 con chung Hoàng Gia Ph, sinh ngày 09/3/2009 và Hoàng Gia H, sinh ngày 25/10/2012 và thoả thuận: anh Hoàng Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung Hoàng Gia Ph và Hoàng Gia H cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị Ng không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật này; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Ng và anh Hoàng Q không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Ng tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003013 ngày 14/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 2-Quảng Ninh, trả lại chị Nguyễn Thị Ng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 2- Quảng Ninh;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 2-Quảng Ninh;
- UBND phường Trưng Vương (nay là UBND phường Vàng Danh);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Văn Thắng